

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP LÝ THUYẾT CHUYÊN NGÀNH - NĂM 2021

Đối tượng: Chuyên khoa cấp II hệ tập trung khóa 33 (2019-2021)

Ngày thi: 29-30/9/2021

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
1	1	033501190001	Phạm Thị Thu Hương	27/04/1976	Da liễu	8.08	
2	2	033501190002	Hà Tuấn Minh	30/10/1983	Da liễu	6.42	
3	3	033501190003	Nguyễn Ngọc Thiện	27/06/1975	Da liễu	7.00	
4	4	033501190004	Đỗ Thiện Trung	29/12/1985	Da liễu	9.00	
5	5	033501190005	Nguyễn Văn Tuấn	15/03/1982	Da liễu	6.58	
6	1	030105190006	Phó Hồng Điệp	02/11/1982	Giải phẫu bệnh	7.75	
7	2	030105190007	Nông Bích Hồng	01/10/1988	Giải phẫu bệnh	9.83	
8	3	030105190008	Trương Thị Hoàng Lan	22/06/1980	Giải phẫu bệnh	8.75	
9	4	030105190009	Nguyễn Thị Thanh Mai	02/10/1982	Giải phẫu bệnh	9.17	
10	1	032501190010	Hoàng Chí Cương	05/06/1983	HH - TM	0.00	Không thi
11	2	032501190011	Trần Thái Hùng	21/01/1981	HH - TM	7.17	
12	3	032501190012	Phạm Liên Hương	12/12/1978	HH - TM	7.58	
13	4	032501190013	Hoàng Hương Huyền	20/04/1976	HH - TM	6.92	
14	5	032501190014	Nguyễn Thị Mai	26/02/1979	HH - TM	0.00	Không thi
15	6	032501190245	Tạ Minh Nguyễn	28/06/1973	HH - TM	5.92	
16	7	032501190015	Nguyễn Thị Phụng	26/10/1987	HH - TM	6.83	
17	8	032501190016	Nguyễn Xuân Thành	05/11/1981	HH - TM	6.42	
18	9	032501190247	Nguyễn Thị Thủy	10/04/1978	HH - TM	5.67	
19	10	032501180080	Nguyễn Hoàng Hà	06/09/1982	HH - TM	0.00	Không thi
20	11	032501180082	Dương Thị Thùy Linh	29/09/1984	HH - TM	7.25	
21	12	032501180083	Nguyễn Thiên Lữ	11/12/1979	HH - TM	8.25	
22	1	033101190017	Nguyễn Chí Cường	11/12/1979	Hồi sức cấp cứu	6.42	
23	2	033101190018	Bùi Mạnh Cường	29/04/1983	Hồi sức cấp cứu	6.17	
24	3	033101190019	Vũ Tuấn Dũng	20/03/1981	Hồi sức cấp cứu	6.25	
25	4	033101190020	Bùi Hồng Giang	13/03/1982	Hồi sức cấp cứu	7.33	
26	5	033101190021	Nguyễn Hữu Huân	16/04/1978	Hồi sức cấp cứu	5.67	
27	6	033101190022	Nguyễn Bá Thắng	18/05/1982	Hồi sức cấp cứu	6.58	
28	7	033101190023	Nguyễn Anh Tuấn	12/02/1980	Hồi sức cấp cứu	7.25	
29	8	033101190024	Hoàng Trọng Tuệ	07/04/1984	Hồi sức cấp cứu	6.08	
30	1	030750190029	Nguyễn Đại Công	30/05/1981	Ngoại - CTCH	5.75	
31	2	030750190033	Đào Thùy Dương	23/09/1979	Ngoại - CTCH	5.33	
32	3	030750190030	Nguyễn Văn Dũng	07/09/1979	Ngoại - CTCH	5.83	
33	4	030750190034	Cao Ngọc Duy	10/12/1984	Ngoại - CTCH	5.08	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
34	5	030750190037	Trần Cửu Long Giang	30/04/1983	Ngoại - CTCH	7.33	
35	6	030750190040	Vũ Văn Giang	02/10/1975	Ngoại - CTCH	0.00	Không thi
36	7	030750190042	Mạc Duy Hải	25/10/1984	Ngoại - CTCH	0.00	Không thi
37	8	030750190056	Vũ Văn Luận	27/06/1981	Ngoại - CTCH	6.00	
38	9	030750190058	Nguyễn Văn Nam	03/03/1989	Ngoại - CTCH	7.58	
39	6	030750190069	Phạm Ngọc Tuấn	28/08/1984	Ngoại - CTCH	5.75	
40	1	030750190036	Đinh Anh Đức	21/11/1982	Ngoại - Nhi	8.25	
41	2	030750190048	Đỗ Mạnh Hùng	19/06/1985	Ngoại - Nhi	8.58	
42	3	030750190067	Nguyễn Huy Toàn	08/08/1984	Ngoại - Nhi	9.17	
43	1	030750190027	Lê Văn Bằng	17/06/1988	Ngoại - TK&SN	7.08	
44	2	030750190032	Mạc Hoàng Dương	01/04/1980	Ngoại - TK&SN	6.83	
45	3	030750190045	Vũ Trí Hiếu	15/09/1983	Ngoại - TK&SN	5.83	
46	4	030750190055	Hồ Trung Luân	22/08/1985	Ngoại - TK&SN	7.25	
47	5	030750190063	Tô Văn Quỳnh	14/08/1989	Ngoại - TK&SN	7.25	
48	6	030750190068	Dương Đình Tuấn	12/11/1984	Ngoại - TK&SN	6.83	
49	7	030750180136	Trần Sơn Tùng	26/02/1987	Ngoại - TK&SN	7.67	
50	1	030750190026	Nguyễn Việt Anh	16/10/1989	Ngoại - Lòng ngực	7.83	
51	2	030750190044	Nguyễn Mạnh Hiệp	02/04/1983	Ngoại - Lòng ngực	7.17	
52	3	030750190049	Phạm Việt Hùng	05/08/1976	Ngoại - Tim mạch	8.42	
53	4	030750190052	Nguyễn Quốc Hưng	21/09/1982	Ngoại - Tim mạch	7.33	
54	5	030750190060	Nguyễn Đình Phong	03/05/1986	Ngoại - Lòng ngực	7.50	
55	6	030750190066	Lê Quang Thiện	30/09/1985	Ngoại - Tim mạch	7.50	
56	1	030750190025	Trần Quốc Anh	20/08/1971	Ngoại - Tiết niệu	8.08	
57	2	030750190028	Lê Huy Bình	14/07/1983	Ngoại - Tiết niệu	6.75	
58	3	030750190031	Nguyễn Việt Dũng	17/10/1970	Ngoại - Tiết niệu	7.92	
59	4	030750190035	Nguyễn Quốc Đông	27/07/1982	Ngoại - Tiết niệu	7.75	
60	5	030750190038	Bùi Trường Giang	01/02/1984	Ngoại - Tiết niệu	7.17	
61	6	030750190046	Nguyễn Trung Hiếu	21/02/1982	Ngoại - Tiết niệu	6.75	
62	7	030750190054	Nguyễn Đình Lâm	30/06/1987	Ngoại - Tiết niệu	7.67	
63	8	030750190057	Phạm Ngọc Minh	13/12/1984	Ngoại - Tiết niệu	6.58	
64	9	030750190062	Vũ Ngọc Quyết	10/07/1975	Ngoại - Tiết niệu	6.83	
65	10	030750190070	Hoàng Tuấn Việt	14/11/1977	Ngoại - Tiết niệu	7.83	
66	11	030750180124	Ngô Đậu Quyền	07/10/1988	Ngoại - Tiết niệu	7.75	
67	1	030750190039	Nguyễn Trường Giang	01/05/1986	Ngoại - Tiêu hóa	0.00	Không thi
68	2	030750190041	Nghiêm Thanh Hà	19/09/1983	Ngoại - Tiêu hóa	6.25	
69	3	030750190043	Phạm Xuân Hải	04/08/1976	Ngoại - Tiêu hóa	6.75	
70	4	030750190047	Lê Thanh Hoài	14/07/1982	Ngoại - Tiêu hóa	6.33	
71	5	030750190050	Nguyễn Đăng Hưng	12/09/1989	Ngoại - Tiêu hóa	7.33	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
72	6	030750190051	Nguyễn Kiều Hưng	29/06/1986	Ngoại - Tiêu hóa	0.00	Đình chỉ thi
73	7	030750190053	Thái Trung Kiên	12/09/1980	Ngoại - Tiêu hóa	5.75	
74	8	030750190059	Phạm Hồng Nguyên	12/08/1984	Ngoại - Tiêu hóa	6.33	
75	9	030750190061	Nguyễn Đình Phúc	13/06/1981	Ngoại - Tiêu hóa	7.25	
76	10	030750190064	Phạm Gia Thành	23/02/1981	Ngoại - Tiêu hóa	5.92	
77	11	030750190065	Nguyễn Đắc Thao	12/09/1988	Ngoại - Tiêu hóa	0.00	Không thi
78	12	030750190071	Nguyễn Thị Thu Vinh	27/08/1986	Ngoại - Tiêu hóa	6.92	
79	13	030750190072	Vũ Xuân Vinh	28/01/1987	Ngoại - Tiêu hóa	7.58	
80	1	035601190073	Nguyễn Duy Bích	01/01/1975	Nhãn khoa	0.00	Không thi
81	2	035601190074	Lưu Đức Hà	18/04/1981	Nhãn khoa	5.75	
82	3	035601190075	Lương Thị Hải Hà	01/06/1984	Nhãn khoa	5.92	
83	4	035601190076	Lê Anh Tâm	28/02/1975	Nhãn khoa	7.67	
84	5	035601190077	Nguyễn Thị Thanh	17/10/1981	Nhãn khoa	7.92	
85	6	035601190078	Nguyễn Thị Thu Trang	24/04/1986	Nhãn khoa	6.83	
86	7	035601190079	Đinh Đăng Tùng	10/12/1985	Nhãn khoa	7.08	
87	1	031655190080	Nguyễn Hoài Anh	31/12/1986	Nhi - Huyết học	8.08	
88	2	031655190082	Nguyễn Thị Hà	24/01/1984	Nhi - Huyết học	7.08	
89	1	031655190083	Đinh Thị Hồng	29/09/1986	Nhi - Hô hấp	7.92	
90	2	031655190087	Đinh Thị Thu Phương	19/05/1988	Nhi - Hô hấp	8.17	
91	1	031655190081	Trần Nhị Hà	17/05/1972	Nhi - Hô hấp	7.83	
92	2	031655190085	Nguyễn Thị Huyền	28/03/1982	Nhi - Hô hấp	6.33	
93	3	031655190088	Hoàng Trung Thanh	01/02/1984	Nhi - Hô hấp	7.08	
94	4	031655190089	Nguyễn Thị Thu	15/03/1982	Nhi - Hô hấp	7.17	
95	5	031655190091	Nguyễn Ngọc Văn	20/10/1973	Nhi - Hô hấp	6.92	
96	6	031655190093	Hà Thị Thanh Vân	14/12/1982	Nhi - Hô hấp	6.75	
97	1	031655190086	Nguyễn Thị Mai Hương	20/03/1980	Nhi - Tiêu hóa	7.42	
98	2	031655190084	Đào Thị Trân Huyền	02/02/1977	Nhi - Tiêu hóa	6.50	
99	1	031655190090	Trần Đức Tú	01/04/1984	Nhi - Sơ sinh	5.33	
100	1	031655190092	Nguyễn Thị Bích Vân	17/05/1984	Nhi - Thần kinh	7.67	
101	1	032005190094	Nguyễn Văn Giang	04/05/1980	Nội - Hô hấp	7.25	
102	2	032005190095	Trần Thị Hoài	02/10/1980	Nội - Hô hấp	7.50	
103	3	032005190096	Bùi Hưng Thịnh	05/06/1978	Nội - Hô hấp	0.00	Không thi
104	1	032030190097	Tạ Hữu Ánh	04/11/1975	Nội - Lão khoa	6.58	
105	2	032030190098	Nguyễn Văn Chúc	22/01/1970	Nội - Lão khoa	6.08	
106	3	032030190099	Vũ Phương Dung	26/01/1981	Nội - Lão khoa	6.92	
107	4	032030190100	Nguyễn Minh Hồng	21/10/1981	Nội - Lão khoa	6.67	
108	5	032030190101	Nguyễn Thị Lan	10/02/1976	Nội - Lão khoa	5.58	
109	6	032030190102	Dương Thị Hồng Lý	25/08/1980	Nội - Lão khoa	7.83	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
110	7	032030190103	Phạm Nữ Nguyệt Quế	05/02/1978	Nội - Lão khoa	7.50	
111	8	032030190104	Nguyễn Thị Phương Thủy	13/12/1979	Nội - Lão khoa	7.17	
112	9	032030190105	Lê Chung Thủy	14/06/1982	Nội - Lão khoa	6.92	
113	1	032015190106	Vũ Thủy Thanh	04/02/1985	Nội - Nội tiết	8.92	
114	2	032015190107	Bùi Phương Thảo	07/09/1983	Nội - Nội tiết	8.42	
115	3	032015190108	Đinh Văn Tuy	13/09/1976	Nội - Nội tiết	7.58	
116	1	032020190109	Nguyễn Thị Thu Hương	04/11/1981	Nội - Thận tiết niệu	5.58	
117	2	032020190110	Hoàng Nam Phong	26/06/1982	Nội - Thận tiết niệu	5.50	
118	1	032001190111	Dương Thị Mai Chi	25/10/1988	Nội - Tiêu hóa	7.50	
119	2	032001190112	Bùi Thị Thu Hà	28/10/1978	Nội - Tiêu hóa	5.75	
120	3	032001190115	Nguyễn Đức Ninh	05/10/1982	Nội - Tiêu hóa	7.08	
121	4	032001190116	Mai Thị Thu Thảo	07/01/1988	Nội - Tiêu hóa	7.25	
122	5	032001190117	Nguyễn Đức Toàn	18/01/1978	Nội - Tiêu hóa	5.50	
123	6	032001190118	Nguyễn Ngọc Triu	16/11/1985	Nội - Tiêu hóa	6.08	
124	1	032025190119	Phạm Thị An	20/12/1985	Nội - Tim mạch	6.75	
125	2	032025190120	Trịnh Xuân Cường	01/09/1982	Nội - Tim mạch	7.75	
126	3	032025190249	Nguyễn Thị Kim Dung	24/12/1979	Nội - Tim mạch	5.67	
127	4	032025190250	Lê Tiến Dũng	23/08/1977	Nội - Tim mạch	5.83	
128	5	032025190121	Trần Trà Giang	11/03/1984	Nội - Tim mạch	6.25	
129	6	032025190122	Nguyễn Trung Hậu	12/06/1989	Nội - Tim mạch	6.83	
130	7	032025190251	Đỗ Quốc Hiến	22/11/1986	Nội - Tim mạch	7.08	
131	8	032025190252	Phạm Trung Hiếu	15/09/1987	Nội - Tim mạch	6.33	
132	9	032025190253	Hoàng Quỳnh Huê	12/07/1985	Nội - Tim mạch	5.83	
133	7	032025190123	Nguyễn Thế Huy	29/05/1986	Nội - Tim mạch	7.08	
134	8	032025190124	Vũ Thị Hương	20/10/1978	Nội - Tim mạch	6.83	
135	9	032025190125	Nguyễn Bảo Khánh	15/09/1975	Nội - Tim mạch	4.83	
136	10	032025190126	Nguyễn Khắc Linh	13/11/1980	Nội - Tim mạch	6.33	
137	11	032025190127	Bùi Quang Thắng	28/11/1986	Nội - Tim mạch	7.33	
138	12	032025190128	Nguyễn Thị Lệ Thúy	25/11/1989	Nội - Tim mạch	6.92	
139	13	032025190129	Phạm Thu Thủy	15/07/1987	Nội - Tim mạch	7.42	
140	14	032025190130	Đỗ Thị Thu Trang	22/06/1985	Nội - Tim mạch	7.00	
141	10	032025190254	Vũ Thị Trang	11/10/1980	Nội - Tim mạch	5.58	
142	1	032010190131	Hoàng Thị Bích	21/11/1980	Nội - Xương khớp	8.08	
143	2	032010190132	Phạm Thu Hằng	01/10/1987	Nội - Xương khớp	8.92	
144	3	032010190133	Nguyễn Đình Hiện	10/10/1977	Nội - Xương khớp	7.33	
145	4	032010190134	Ngô Thị Hoài	06/09/1989	Nội - Xương khớp	8.17	
146	5	032010190135	Đỗ Thị Thu Hương	13/04/1978	Nội - Xương khớp	8.17	
147	6	032010190136	Nguyễn Thị Ly	07/10/1987	Nội - Xương khớp	6.83	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
148	7	032010190137	Giang Thanh Nam	25/12/1978	Nội - Xương khớp	6.50	
149	8	032010190138	Nguyễn Thị Phương	18/10/1982	Nội - Xương khớp	8.42	
150	9	032010190139	Lê Minh Thuận	15/09/1971	Nội - Xương khớp	7.75	
151	10	032010190140	Hoàng Thị Hải Yến	28/07/1984	Nội - Xương khớp	8.75	
152	1	034301190141	Đinh Ngọc Anh	05/10/1979	PHCN	6.25	
153	2	034301190142	Lê Huy Cường	05/09/1976	PHCN	6.17	
154	3	034301190143	Nguyễn Thị Việt Hà	01/06/1980	PHCN	6.83	
155	4	034301190144	Ngô Trí Thảo	12/12/1974	PHCN	5.08	
156	1	037605190146	Nguyễn Thanh Khải	08/03/1969	Quản lý Y tế	7.17	
157	2	037605190147	Cao Đức Phương	24/01/1978	Quản lý Y tế	7.33	
158	3	037605190148	Phan Vũ Trung	05/08/1969	Quản lý Y tế	7.08	
159	4	037605190149	Nguyễn Thanh Tùng	03/06/1982	Quản lý Y tế	8.33	
160	1	032801190150	Hà Hải Anh	18/07/1982	Răng Hàm Mặt	5.83	
161	2	032801190151	Nguyễn Việt Anh	26/07/1985	Răng Hàm Mặt	7.17	
162	3	032801190152	Mai Văn Đức	05/08/1984	Răng Hàm Mặt	7.17	
163	4	032801190153	Trần Nguyên Giang	22/11/1976	Răng Hàm Mặt	6.17	
164	5	032801190154	Nguyễn Thị Hà	12/02/1980	Răng Hàm Mặt	7.42	
165	6	032801190155	Phạm Việt Hưng	16/09/1981	Răng Hàm Mặt	6.33	
166	7	032801190156	Đặng Thị Hường	03/11/1982	Răng Hàm Mặt	6.75	
167	8	032801190157	Nguyễn Tri Quyết	25/09/1987	Răng Hàm Mặt	7.42	
168	9	032801190158	Nguyễn Cao Thắng	30/09/1977	Răng Hàm Mặt	6.42	
169	10	032801180241	Phạm Thu Hằng	15/07/1978	Răng Hàm Mặt	7.08	
170	1	031301190159	Trần Bảo Châu	02/10/1988	Sản Phụ khoa	6.83	
171	2	031301190160	Nguyễn Thị Thùy Dương	01/11/1985	Sản Phụ khoa	7.25	
172	3	031301190161	Trần Thị Ngọc Hà	03/11/1984	Sản Phụ khoa	7.33	
173	4	031301190162	Lê Thị Thúy Hằng	22/10/1989	Sản Phụ khoa	7.50	
174	5	031301190163	Nguyễn Thị Thu Hồng	29/03/1971	Sản Phụ khoa	6.83	
175	6	031301190164	Nguyễn Duy Hưng	28/02/1983	Sản Phụ khoa	7.58	
176	7	031301190165	Nguyễn Hữu Kiên	03/07/1983	Sản Phụ khoa	6.75	
177	8	031301190166	Nguyễn Thị Loan	10/03/1980	Sản Phụ khoa	6.25	
178	9	031301190167	Nguyễn Thanh Lương	04/04/1980	Sản Phụ khoa	6.92	
179	10	031301190168	Nguyễn Lê Minh	01/05/1983	Sản Phụ khoa	7.00	
180	11	031301190169	Phan Thành Nam	03/08/1982	Sản Phụ khoa	7.67	
181	12	031301190170	Nguyễn Thị Nga	10/10/1983	Sản phụ khoa	6.67	
182	13	031301190171	Nguyễn Hữu Nghị	03/10/1984	Sản Phụ khoa	7.33	
183	14	031301190172	Nguyễn Thanh Ngọc	08/05/1988	Sản Phụ khoa	7.83	
184	15	031301190173	Nguyễn Thị Hồng Nhung	05/02/1985	Sản Phụ khoa	7.83	
185	16	031301190174	Đinh Thị Oanh	08/07/1979	Sản Phụ khoa	8.00	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
186	17	031301190175	Nguyễn Ngọc Phương	09/05/1989	Sản Phụ khoa	7.50	
187	18	031301190176	Bùi Đức Quyết	27/09/1983	Sản Phụ khoa	6.58	
188	19	031301190177	Nguyễn Việt Suyết	13/09/1984	Sản Phụ khoa	6.92	
189	20	031301190178	Đinh Lương Thái	15/07/1980	Sản Phụ khoa	6.42	
190	21	031301190179	Hồ Thị Phương Thảo	18/01/1981	Sản Phụ khoa	0.00	Không thi
191	22	031301190180	Phùng Trọng Thủy	27/04/1985	Sản Phụ khoa	5.33	
192	23	031301190181	Nguyễn Hương Trà	10/11/1981	Sản Phụ khoa	6.58	
193	24	031301190182	Phạm Thị Trang	02/05/1988	Sản Phụ khoa	7.17	
194	25	031301190183	Vũ Thị Trúc	01/07/1987	Sản Phụ khoa	6.75	
195	26	031301190184	Hoàng Anh Tuấn	15/01/1982	Sản Phụ khoa	6.00	
196	27	031301190185	Vũ Văn Vinh	18/05/1976	Sản phụ khoa	6.42	
197	1	035301190186	Nguyễn Thị Vân Bình	29/10/1985	Tai Mũi Họng	7.67	
198	2	035301190187	Nguyễn Quang Đạo	21/09/1980	Tai Mũi Họng	7.50	
199	3	035301190188	Lưu Thu Hiền	20/03/1982	Tai Mũi Họng	7.83	
200	4	035301190189	Vũ Thành Khoa	14/02/1965	Tai Mũi Họng	7.00	
201	5	035301190190	Bùi Duy Vũ	26/08/1981	Tai Mũi Họng	7.33	
202	1	032245190191	Trần Thị Thu Hà	15/01/1988	Tâm thần	0.00	Không thi
203	2	032245190192	Phạm Công Huân	15/07/1985	Tâm thần	8.00	
204	3	032245190193	Đoàn Thị Huệ	01/03/1982	Tâm thần	8.00	
205	4	032245190194	Vũ Thị Lan	23/02/1988	Tâm thần	8.33	
206	5	032245190195	Nguyễn Đoàn Mạnh	11/09/1986	Tâm thần	8.00	
207	6	032245190196	Bùi Nguyễn Hồng Bảo Ngọc	30/07/1986	Tâm thần	8.33	
208	7	032245190197	Trần Nguyễn Ngọc	06/03/1980	Tâm thần	8.00	
209	8	032245190198	Nguyễn Văn Phi	06/07/1987	Tâm thần	8.50	
210	9	032245190199	Bùi Văn San	25/02/1985	Tâm thần	7.75	
211	10	032245190200	Trần Quyết Thắng	27/04/1972	Tâm thần	7.58	
212	11	032245190201	Nguyễn Đức Vượng	27/03/1977	Tâm thần	8.25	
213	12	032245190202	Nguyễn Hoàng Yên	28/02/1986	Tâm thần	0.00	Không thi
214	1	032140190204	Tô Thị Thu Hương	01/07/1981	Thần kinh	8.00	
215	2	032140190205	Nguyễn Đình Tuấn	27/03/1988	Thần kinh	6.17	
216	1	033801190206	Hoàng Thị Đường	28/12/1981	Truyền nhiễm & C	0.00	Không thi
217	2	033801190207	Ngô Thị Phương Nhung	23/01/1988	Truyền nhiễm & C	7.17	
218	3	033801190208	Nguyễn Tân Trang	19/06/1983	Truyền nhiễm & C	5.83	
219	1	032301190209	Phan Anh	02/07/1976	Ung thư	6.67	
220	2	032301190210	Hoàng Tuấn Anh	26/03/1972	Ung thư	5.25	
221	3	032301190211	Đỗ Tất Cường	03/10/1987	Ung thư	8.58	
222	4	032301190212	Nguyễn Trọng Diệp	04/06/1985	Ung thư	7.58	
223	5	032301190213	Phan Thanh Dương	07/05/1990	Ung thư	8.25	

TT	TT CN	Mã HV	Họ tên	Ngày sinh	Chuyên ngành	Điểm LT	Ghi chú
224	6	032301190214	Nguyễn Thị Hồng Hào	11/09/1980	Ung thư	5.75	
225	7	032301190215	Nguyễn Công Huy	16/09/1990	Ung thư	6.92	
226	8	032301190216	Vũ Xuân Huy	24/02/1984	Ung thư	7.75	
227	9	032301190217	Nguyễn Đức Luân	20/03/1988	Ung thư	0.00	Không thi
228	10	032301190218	Nguyễn Thị Hoa Mai	13/06/1989	Ung thư	6.92	
229	11	032301190219	Lê Việt Nam	19/10/1988	Ung thư	0.00	Không thi
230	12	032301190220	Nguyễn Tuấn Nghĩa	23/01/1968	Ung thư	5.67	
231	13	032301190221	Lương Văn Nhật	19/05/1984	Ung thư	6.25	
232	14	032301190222	Bùi Xuân Nội	12/07/1983	Ung thư	6.25	
233	15	032301190223	Dương Đình Phùng	01/10/1987	Ung thư	6.42	
234	16	032301190224	Nguyễn Thu Phương	27/06/1988	Ung thư	6.67	
235	17	032301190226	Lê Thị Lệ Quyên	12/10/1983	Ung thư	7.25	
236	18	032301190227	Ngô Trường Sơn	03/02/1979	Ung thư	6.75	
237	19	032301190228	Nguyễn Kim Thông	03/02/1980	Ung thư	5.25	
238	20	032301190229	Trần Thị Thanh Thúy	18/09/1984	Ung thư	6.33	
239	21	032301190230	Võ Thị Huyền Trang	16/09/1989	Ung thư	7.00	
240	22	032301190231	Trần Xuân Vĩnh	08/07/1983	Ung thư	6.92	
241	23	032301190232	Đặng Tài Vóc	20/01/1989	Ung thư	7.08	
242	1	036801190233	Vũ Thị Vy	24/09/1978	Vi sinh y học	7.83	
243	1	036001190234	Đỗ Thị Kim Chung	08/03/1981	YHCT	7.58	
244	2	036001190235	Ninh Thị Hương Giang	25/05/1984	YHCT	8.00	
245	3	036001190236	Lê Thanh Hải	17/11/1962	YHCT	5.92	
246	4	036001190237	Nguyễn Thị Thu Hằng	02/09/1981	YHCT	0.00	Không thi
247	5	036001190238	Nguyễn Thị Thanh Hoa	31/01/1983	YHCT	7.42	
248	6	036001190239	Ngô Thị Hương	07/01/1984	YHCT	8.00	
249	7	036001190240	Hồ Thị Tâm	27/03/1982	YHCT	7.67	
250	8	036001190241	Nghiêm Thị Thu Thủy	02/04/1985	YHCT	7.33	
251	9	036001190242	Nguyễn Minh Trang	18/12/1983	YHCT	8.25	
252	10	036001190243	Nguyễn Anh Tuấn	17/08/1983	YHCT	5.50	
253	11	036001190244	Nguyễn Thị Hải Yến	13/12/1988	YHCT	7.08	

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP SDH



Đoàn Quốc Hưng